

CÔNG TY TNHH TMDV TỔNG HỢP TÂN LIÊN HƯNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TMDV TỔNG HỢP TÂN LIÊN HƯNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3703265823

3. Ngày thành lập: 21/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

7/29A Khu phố Bình Đức 2, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0896449770

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất,... làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh,...).	8230
2.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
3.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (Không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9511
4.	Sửa chữa thiết bị liên lạc (Không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9512
5.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp (Không hoạt động tại trụ sở)	0210
6.	Khai thác thủy sản biển (Trừ giết mổ gia súc gia cầm)	0311
7.	Khai thác thủy sản nội địa (Không hoạt động tại trụ sở)	0312
8.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (Trừ giết mổ gia súc gia cầm)	1010
9.	Sản xuất các loại bánh từ bột (Trừ sản xuất thực phẩm tươi sống)	1071
10.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may đan và không gia công hàng đã qua sử dụng, thuộc da, luyện cán cao su tại trụ sở)	1410
11.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629

12.	In ấn (Trừ in tráng bao bì kim loại, in ấn trên sản phẩm vải, sợi, dệt, may)	1811
13.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rèn lập khuôn tem)	1812
14.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không sản xuất, gia công tại chi nhánh; trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại).	2592
15.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
16.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (Không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
18.	Sửa chữa thiết bị điện (Không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3314
19.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
20.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (Không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3320
21.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
22.	Thu gom rác thải độc hại	3812
23.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
24.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
25.	Xây dựng nhà để ở	4101
26.	Xây dựng nhà không để ở	4102
27.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
28.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
31.	Phá dỡ	4311
32.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
33.	Lắp đặt hệ thống điện (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
34.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (Trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
35.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
36.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
37.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

38.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4520
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hoá (trừ môi giới bất động sản)	4610
40.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
41.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
42.	Bán buôn thực phẩm	4632
43.	Bán buôn đồ uống	4633
44.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
45.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ kinh doanh dược phẩm)	4649(Chính)
46.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
47.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
48.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
49.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ mua bán vàng miếng)	4662
50.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
51.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ bán buôn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dung đi săn hoặc thể thao và tiên khí; trừ buôn bán hóa chất tại trụ sở)	4669
52.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
53.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
54.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
55.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ gas, khí dầu mỏ hoá lỏng LPG, dược phẩm, vàng miếng)	4773
56.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh kho bãi)	5210
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ kinh doanh bến bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển và dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229
58.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Khách sạn phải đạt tiêu chuẩn sao)	5510
59.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
60.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621

61.	Dịch vụ ăn uống khác (Trừ hoạt động bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5629
62.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ hoạt động bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5630
63.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
64.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
65.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7110
66.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
67.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
68.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ giám sát thi công, khảo sát xây dựng)	7410
69.	Cho thuê xe có động cơ	7710
70.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
71.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THẾ QUYỀN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 22/03/1996 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 070096009600

Ngày cấp: 19/02/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu phố Phước Tân, Phường Tân Thiện, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu phố Phước Tân, Phường Tân Thiện, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THẾ QUYỀN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *22/03/1996*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *070096009600*

Ngày cấp: *19/02/2022*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Khu phố Phước Tân, Phường Tân Thiện, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Khu phố Phước Tân, Phường Tân Thiện, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương*